

Số: /KH-UBND

Phượng Tiến, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Công văn số 4511/SNNMT-VP ngày 04/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị xây dựng kế hoạch kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân;

UBND xã ban hành kế hoạch kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động nhận diện, giám sát, phòng ngừa và giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực của các yếu tố nguy cơ từ môi trường (đất, nước, không khí, chất thải, biến đổi khí hậu...) đến sức khỏe cộng đồng; nâng cao năng lực ứng phó với các sự kiện y tế công cộng (những tình huống phát sinh liên quan đến bệnh truyền nhiễm, thảm họa hoặc yếu tố nguy cơ có thể đe dọa trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng) liên quan đến môi trường nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trạm Y tế xã thực hiện đúng quy trình quản lý và xử lý chất thải y tế, không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng; 95% hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn kỹ thuật của Bộ Y tế; 100% trường học, được kiểm tra, giám sát định kỳ về các điều kiện vệ sinh môi trường học đường, y tế trường học.

- Tăng cường năng lực cảnh báo sớm và ứng phó y tế trước tác động của biến đổi khí hậu (thiên tai, bão lũ, hạn mặn, ô nhiễm không khí cục bộ).

- 100% người dân được truyền thông, phổ biến kiến thức về kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe trước các nguy cơ ô nhiễm môi trường.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI KIỂM SOÁT

- Đối tượng nguy cơ: Nguồn nước sinh hoạt, chất thải (y tế, sinh hoạt, công nghiệp), ô nhiễm không khí, hóa chất độc hại, các điều kiện vệ sinh tại trường học và nơi làm việc, các vector truyền bệnh (muỗi, chuột, côn trùng) phát sinh do môi trường biến đổi.

- Phạm vi triển khai: Tất cả các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế và các cụm dân cư trên địa bàn xã.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Giám sát chất lượng nước sạch và vệ sinh môi trường hộ gia đình

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng nước của các trạm cấp nước tập trung theo quy chuẩn.

- Vận động Nhân dân xây dựng, sử dụng và bảo quản tốt các công trình vệ sinh hộ gia đình (*nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước*).

2. Quản lý chất thải và bảo vệ môi trường trạm y tế

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải y tế nguy hại (*chất thải lây nhiễm, chất thải hóa học*) tại Trạm Y tế.

- Xây dựng và định kỳ tập huấn phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.

3. Kiểm soát y tế trường học và vệ sinh lao động

- Y tế trường học: Giám sát các yếu tố như ánh sáng phòng học, bàn ghế đúng chuẩn để phòng chống cận thị, cong vẹo cột sống; kiểm tra an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú và nguồn nước uống của học sinh.

- Vệ sinh lao động: Phối hợp kiểm tra môi trường làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh có yếu tố độc hại; quản lý và phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

4. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và sự kiện y tế công cộng

Chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất xử lý nước (*như Cloramin B*), xử lý môi trường ngay sau khi thiên tai, ngập lụt xảy ra nhằm ngăn chặn dịch bệnh bùng phát.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông (*qua hệ thống loa phát thanh, mạng xã hội, tờ rơi, hộp xóm*) về tác hại của ô nhiễm môi trường đối với sức khỏe.

- Hướng dẫn người dân các biện pháp đeo khẩu trang đúng chuẩn khi chỉ số ô nhiễm không khí (*AQI*) ở mức nguy hại, thực hiện biện pháp xử lý nước khẩn cấp và giữ gìn vệ sinh chung (*không vứt rác bừa bãi*).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp cơ chế, chính sách: Phối hợp liên ngành chặt chẽ giữa Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, các trường học.

2. Giải pháp chuyên môn, kỹ thuật: Ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo dịch bệnh trực tuyến.

3. Giải pháp nguồn lực: Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cho các công trình nước sạch, xử lý rác thải và trang thiết bị y tế phòng dịch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế

- Là đơn vị đầu mối tham mưu, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật; tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát chất lượng nước, vệ sinh trường học, môi trường lao động và quản lý chất thải y tế; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để khắc phục môi trường trong và sau thiên tai.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân theo kế hoạch.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện với UBND xã.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp kiểm soát các nguồn thải gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí ngoài cộng đồng; xử lý nghiêm các vi phạm về xả thải gây ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt của Nhân dân.

- Đề xuất UBND xã xử lý nghiêm các vi phạm về xả thải, đổ thải không đúng quy định gây ảnh hưởng đến môi trường nguồn nước sinh hoạt.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: Tổ chức thu gom rác thải rắn sinh hoạt theo quy định; phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về tác hại của ô nhiễm môi trường đối với sức khỏe.

4. Phòng Văn hoá - Xã hội

Chỉ đạo các trường học thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh học đường; phối hợp với Trạm Y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân theo kế hoạch.

5. Các cơ quan, đơn vị, trường học, các xóm

Tổ chức thực hiện Phong trào Ngày thứ Bảy xanh hiệu quả, thường xuyên.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã về kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị thuộc UBND xã;
- Trạm Y tế;
- Các trường học;
- Trưởng các xóm;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Bùi Tuấn Anh